

BỘ Y TẾ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2554 /BYT-KH-TC

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2014

V/v Thu hồi và thay thế phụ lục số 1
Thông tư liên tịch số 10/2014/TTLT-
BYT-BNV-BTC-BLĐT BXH.

| | |
|---------------------------|-----------|
| SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI | |
| Số: 530 | Kính gửi: |
| Ngày: 25.12.2014 | |
| Chuyển: V/V | |
| Lưu hồ sơ số: | |

- Các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Y tế
- Sở Y tế các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương

Ngày 26/02/2014, liên Bộ: Y tế - Nội vụ - Tài chính - Lao động Thương binh và xã hội ký Thông tư liên tịch số 10 Hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế công lập và chế độ phụ cấp chống dịch. Vừa qua, Bộ Y tế có gửi trước Thông tư cho một số đơn vị và chuẩn bị các thủ tục để đăng Thông tư trên công báo của Chính phủ trước khi chính thức ban hành, có hiệu lực. Tuy nhiên, do lỗi kỹ thuật nên thời gian chưa đăng công báo, Vụ Kế hoạch Tài chính xin gửi lại trang 5, trang 6 Phụ lục số 01, để các đơn vị thay thế các bản đã nhận; đồng thời đề nghị thu hồi lại các trang này để hủy bỏ theo quy định.

Bộ Y tế đề nghị các đồng chí Thủ trưởng đơn vị khẩn trương chỉ đạo các đơn vị có liên quan thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- TT Phạm Lê Tuấn (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ KH-TC.

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



Nguyễn Quang Ân

thu của người bệnh hoặc thanh toán với cơ quan Bảo hiểm xã hội với mức giá là 3.500.000 đồng + 600.000 đồng = 4.100.000 đồng.

3. Thẩm quyền quyết định mức chi phí chi trả phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật vào giá dịch vụ y tế:

a) Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Y tế quản lý: do Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định;

b) Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quản lý: thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2013/TT-BYT ngày 21 tháng 01 năm 2013 của Bộ Y tế hướng dẫn việc phê duyệt và áp dụng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc các Bộ, ngành khác quản lý;

c) Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc địa phương quản lý: Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định tại Điểm i Khoản 4 Điều 8 Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật giá.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp chống dịch quy định tại Điều 3 Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg, quy định tại Điều 3 Thông tư này và kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp thường trực tại trạm y tế xã quy định tại Điều 1 Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg do ngân sách nhà nước bảo đảm, được xây dựng, tổng hợp, phân bổ và giao trong dự toán ngân sách hàng năm cho các đơn vị theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật này.

2. Kinh phí để chi trả chế độ phụ cấp đặc thù đối với các cơ sở quy định tại Khoản 3 Điều 1 Thông tư này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

3. Kinh phí để chi trả chế độ phụ cấp thường trực, chế độ phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu, dịch vụ của cơ sở thực hiện xã hội hóa do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo đảm từ nguồn thu của các dịch vụ, kỹ thuật này.

4. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được chủ động sử dụng nguồn thu và dự toán ngân sách giao tự chủ để chi trả chế độ phụ cấp thường trực, chế độ phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg. Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chưa được cấp có thẩm quyền quyết định chế độ phụ cấp thường trực, chế độ phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật trong giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh (hoặc chưa bao gồm đầy đủ) theo quy định tại Điều 4 Thông tư này, sau khi đã sử dụng nguồn thu và dự toán ngân sách giao tự chủ nhưng vẫn không đảm bảo nguồn để thực hiện các chế độ phụ cấp theo quy định tại Điều 2 và Điều 4 Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg, được ngân sách nhà nước bổ sung theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp

1. Trong thời gian chưa được tính phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật vào giá dịch vụ y tế: nguồn kinh phí để thực hiện chi trả chế độ phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật tăng thêm giữa Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg so với Quyết định số 155/2003/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức ngành y tế (sau đây gọi tắt là Quyết định số 155/2003/QĐ-TTg) được xử lý như sau:

a) Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực tiếp trả lương cho người lao động có trách nhiệm lập báo cáo nhu cầu kinh phí tăng thêm theo Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Thông tư này và gửi cơ quan quản lý cấp trên;

b) Cơ quan quản lý cấp trên thẩm định và tổng hợp theo Phụ lục số 3,4 và 5 ban hành kèm theo Thông tư này của các đơn vị trực thuộc gửi cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định;

c) Ủy ban nhân tỉnh, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ tổng hợp, lập báo cáo theo Phụ lục số 3,4 và 5 ban hành kèm theo Thông tư này gửi Bộ Tài chính để xem xét, giải quyết theo quy định.

2. Thời gian thực hiện chi trả chế độ phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật tăng thêm giữa Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg so với Quyết định số 155/2003/QĐ-TTg được tính như sau:

a) Năm 2012: Chế độ phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật tăng thêm được tính kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2012 đến ngày 31 tháng 12 năm 2012;

b) Năm 2013: Chế độ phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật tăng thêm được tính kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2013 đến ngày 31 tháng 12 năm 2013;

c) Năm 2014: Chế độ phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật tăng thêm được tính kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến thời điểm cấp có thẩm quyền quy định tại Khoản 3 Điều 4 Thông tư này quyết định tính phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật vào giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2014.

Thông tư liên tịch số 09/2003/TTLT-BYT-BNV-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2003 của liên tịch Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 155/2003/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với cán bộ, viên chức công tác tại các cơ sở y tế của Nhà nước và Thông tư liên tịch số 18/2004/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC ngày 22 tháng 11 năm 2004 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số chế độ đặc thù đối với cán bộ làm việc tại các cơ sở chữa bệnh được thành lập theo pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư liên tịch này có hiệu lực.

Phụ lục 1

Danh mục bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B mà người trực tiếp tham gia khám, chẩn đoán, điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh truyền nhiễm được hưởng chế độ phụ cấp chống dịch

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 10 /2014 /TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26 tháng 02 năm 2014 của liên Bộ: Bộ Y tế - Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

| STT | Tên bệnh |
|-----|--|
| 1 | Bệnh cúm: Cúm A(H1N1) |
| 2 | Bệnh lỵ A- míp (Amibe) |
| 3 | Bệnh Ru - bê - ôn (Rubeon) |
| 4 | Bệnh sốt Đãng gơ (Dengue)/Bệnh sốt xuất huyết Đãng gơ (Dengue) |
| 5 | Bệnh sốt phát ban |
| 6 | Bệnh sốt rét |
| 7 | Bệnh tay chân miệng |
| 8 | Bệnh than |
| 9 | Bệnh tiêu chảy do vi rút Rô -ta. |
| 10 | Bệnh thủy đậu |
| 11 | Bệnh thương hàn |
| 12 | Bệnh do Vi rút A-đê-nô (Adeno) |
| 13 | Bệnh Viêm màng não do não mô cầu |
| 14 | Bệnh viêm não vi rút |
| 15 | Bệnh xoắn khuẩn vàng da |

Ghi chú: Ngoài danh mục các bệnh truyền nhiễm Nhóm B quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này, Bộ trưởng Bộ Y tế xem xét, quyết định cụ thể danh mục các bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B còn lại và danh mục các bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm C theo quy định tại Điều 3 của Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm mà người trực tiếp tham gia khám, chẩn đoán, điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh truyền nhiễm được hưởng chế độ phụ cấp chống dịch theo quy định tại Thông tư này.